

CHƯƠNG 3(A) NGÀY 24, THÁNG CHẠP

- **C**ha, cha thực lòng muốn con ở lại nhà ư? - Đầu ngả về phía sau, Harry hỏi ông già - Con sẽ gây ra sự rắc rối trong gia đình mất.

- Anh muốn nói gì? - Ông Simeon hỏi con bằng giọng khô khan.

- Alfred, anh trai Alfred của con, nhìn con bằng cặp mắt ác cảm.

- Mặc nó! Ta không còn là chủ trong ngôi nhà này nữa sao?

- Chắc chắn là như vậy! Nhưng hình như cha có phần nào phụ thuộc vào Alfred. Con không muốn làm đảo lộn...

- Anh sẽ làm đúng như cái ta ra lệnh - Ông Simeon nói.

Harry cố chặn một cái ngáp dài.

- Con không đủ sức để sống một cuộc sống tĩnh tạ. - Cuối cùng anh tuyên bố

- Một người thích bay nhảy sẽ đau khổ khi ở lâu một chỗ.

- Tốt nhất là anh xây dựng một tổ ấm - Ông Simeon khuyên.

- Lấy ai đây? Đáng tiếc là người ta không thể lấy cháu gái làm vợ được. Con bé Pilar rất hấp dẫn.

- Nó đã mê hoặc anh ư?

- Về chuyện vợ con thì George là người biết chọn lựa. Cô vợ ấy ở đâu ra vậy?

Ông Simeon nhún vai.

- Ta làm thế nào mà biết được? George đã chọn trong số những cô người mẫu. Con vợ nói nó là con một sĩ quan hải quân về hưu.

- Chắc chắn là trung úy trên một con tàu nhỏ... George có khó khăn gì trong việc canh chừng cô ta không?

- George là một thằng mát dạy - Ông Simeon Lee nói.

- Tại sao nó lại cưới con bé?... Vì tiền ư?

Ông Simeon lại nhún vai.

- Cha có thể làm cho anh Alfred chấp nhận con ở lại nhà không?

- Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này ngay tức khắc.

Ông già lấy chiếc chuông để bên người lắc một vài tiếng.

Horbury lập tức hiện ra. Ông chủ bảo anh ta:

- Mời cậu Alfred lên đây!

Horbury đi ra.

- Cái thằng này nghe trộm ở ngoài cửa.

- Có thể là như vậy.

Alfred vội vàng tới nơi. Mặt anh sa sầm lại khi nhìn thấy người em trai. Bằng một giọng chua chat', anh nói với ông già:

- Cha cho gọi con ư?

- Phải. Anh ngồi xuống đây. Ta đang nghĩ đến việc tổ chức lại cuộc sống trong nhà vì lúc này có thêm hai người nữa.

- Hai ư?

- Từ nay Pilar sẽ sống với chúng ta. Và Harry sẽ về sống trong gia đình.

- Harry sẽ về sống với chúng ta ư?

- tại sao lại không, ông anh? - Harry hỏi.

Alfred quay ngay sang người em trai:

- Chú phải biết là tại sao!

- Tôi rất tiếc là không biết cái lý do...

- Sau tất cả những việc đã xảy ra... cái cách chú đã xử sự... chuyện bê bối...

Harry khoát tay.

- Chú đã tỏ ra là một đứa con hư đốn, sau những việc mà cha đã làm cho chú.

- Nghe đây, anh Alfred. Tôi cho rằng cái ấy chỉ liên quan đến cha thôi, chứ không việc gì đến anh. Nếu cha muốn tha thứ và quên đi...

- Ta muốn cái đó - Ông Simeon nói - Dù sao Harry cũng là con trai của ta.

- Đúng - Alfred nói - Nhưng nó đã đối xử không đúng với cha.

- Harry sẽ ở lại đây. Ta nói như vậy. Ta rất quý Harry - Ông nói thêm và đặt tay lên vai người con trưởng.

Mặt tái xanh, Alfred đứng lên và rời khỏi phòng. Harry mỉm cười và đi theo.

Ông Simeon ngồi lại một mình. Bất chợt ông giật mình và nhìn xung quanh.

- Ai vậy? A! Horbury đấy ư? Tại sao ta không biết anh đang ở đây?

- Xin lỗi ông, thưa ông.

- Cái đó không quan trọng. Nghe đây. Ta có lệnh cho anh đây. Ta muốn mọi người lên phòng của ta sau bữa ăn sáng... Tất cả mọi người, nghe rõ chưa?

- Rõ, thưa ông.

- Một việc khác. Anh đi theo mọi người khi họ theo thang gác đi lên. Khi đến nửa hành lang, anh phải đánh tiếng để ta có thể nghe thấy. Nói bất cứ câu gì. Hiểu chưa?

- Hiểu, thưa ông.

Horbury đi xuống bếp. Anh ta nói với ông Tressilian:

- Nếu ông muốn biết, tôi cho rằng chúng ta sẽ có một lễ Noel vui vẻ.

- Anh nói gì? - Người hầu già hỏi anh ta bằng một giọng khô khan.

- Ông hãy đợi rồi sẽ thấy, ông Tressilian. Chúng ta sắp đến đêm Noel và những người trong ngôi nhà này không mấy thích thú. Tôi nói với ông như vậy.

o0o

2

Khi tới trước cửa phòng của ông Simeon Lee, mọi người dừng lại trước cửa.

Ông già đang nói chuyện qua điện thoại. Ông giơ tay ra hiệu mời họ vào.

- Các anh, các chị ngồi xuống - Ông bảo họ - Tôi nói chuyện chừng một phút.

Ông tiếp tục nói vào ống điện thoại:

- Ông Charlton đấy ư? Simeon Lee đang nói chuyện với ông đây. Vâng... Không, tôi muốn yêu cầu ông thay đổi người thừa kế trong bản di chúc của tôi. Vâng! Trước đây tôi đã soạn thảo một bản... Hoàn cảnh đã thay đổi buộc tôi phải làm bản mới... Ô! Không, cái đó không vội. Tôi không muốn ông rối bặt rong dịp lễ Noel. Chúng ta thỏa thuận với nhau đến đầu tháng giêng. Ông đến chỗ tôi vào ngày 2 và tôi sẽ nói với ông những ý định thay đổi của tôi. Không, sức khỏe của tôi rất tốt. Tôi chưa chết ngay lập tức đâu.

Ông gác máy rồi nhìn tám thành viên của gia đình. Bằng một giọng bông đùa, ông nói:

- Các người có vẻ cau có. Có chuyện gì vậy?

Alfred lấp bắp nói:

- Cha cho gọi chúng con...

Ông nói ngay:

- Ô! Nhưng không có gì là nghiêm trọng để báo tin cho các con đâu. Các con tưởng đây là cuộc họp của gia đình ư? Không, đơn giản là ta chỉ muốn nói với các con rằng hôm nay ta hơi mệt. Không một ai trong các con lên thăm ta sau bữa trưa. Ta muốn ngủ cho lại sức để hoàn toàn sáng khoái trong ngày Noel.

Ông ném cho họ một tiếng cười gằn.

- Rồi, thưa cha - George nói.

- Lễ Noel cổ truyền thức tỉnh chúng ta những tình cảm đoàn kết gia đình, có đúng không Magdalene thân mến?

Được. bố chồng hỏi đến. Magdalene Lee giật mình. Cái miệng nhỏ ngốc nghếch mở ra rồi mím lại.

- Ô!... ô!... - Chị ta nói.

Ông Simeon lại hỏi Magdalene:

- Xem nào, chị sống với một sĩ quan về hưu... (nghỉ một lát)... ông thân sinh ra chị. Chị rất sung sướng trong ngày Noel. Phải là một ngày lễ lớn trong gia đình để hưởng thụ những ngày lễ đó.

- Vâng... vâng... có thể.

Sau đó ông Simeon nói với George, chồng của Magdalene:

- Cái đó không ngăn cản ta nói về những điều đáng lo ngại xảy ra trong thời kỳ này, nhưng anh phải biết, George, ta phải giảm đôi chút khoản trợ cấp đưa cho anh. Trong tương lai những khoản chi phí của gia đình phần nào sẽ căng thẳng.

George đỏ mặt.

- Nhưng, cha không thể làm một việc như vậy được.!

Ông già cãi lại bằng một giọng nhẹ nhàng:

- Rồi mọi người sẽ thấy.

- Những chi tiêu của con vượt quá số thu nhập và con không biết làm thế nào để cân đối cả. Để giải quyết con đã phải giảm mức sống xuống tối thiểu.

- Magdalene sẽ thực hiện việc tiết kiệm. Những bà chủ nhà tốt tỏ ra khôn ngoan trong những loại việc ấy và bao giờ họ cũng thành công. Một phụ nữ khéo léo thì có thể tự may lấy áo mà mặc. Ta nhớ mẹ các con may vá rất khéo. Đây là một người đàn bà khéo tay... rất tốt... tuy hơi thiên cận...

David đứng phắt lên.

- Ngồi xuống đi, con trai - Ông già bảo anh - Con làm vỡ chiếc lọ sứ Trung Quốc mất thôi.

- Mẹ tôi... - David lắp bắp nói.

- Mẹ anh ngốc như một con ngỗng ấy. Và ta cho rằng con cái bà thừa hưởng sự ngu đần ấy.

Rồi đột nhiên ông già đứng lên, mặt đỏ gay và nói thêm bằng giọng rin rít:

- Tất cả các người đều chẳng ra gì cả. Các người ăn thịt ta! Các người không phải là người. Mà là những xác ướp. Các người là những kẻ yếu đuối, không tính cách. Chỉ riêng Pilar cũng gấp đôi mỗi đứa trong các người. Ta có rất nhiều

con ngoài giá thú xứng đáng với ta và hơn hẳn bất cứ một đứa con chính thức nào của ta.

- Cha! Cha! Hãy cân nhắc lại lời mình nói! - Harry nhảy lên một bước, bỏ mặt bầu bĩnh đánh lại và nói.

- Những cái ta nói cũng đúng với chính mày! - Ông già nói - Mày đã làm được. những gì? Đi khắp nơi, khắp chốn viết thư về ăn mày tiền của ta! Ta chán các người lắm rồi. Tất cả ra khỏi đây ngay!

Chậm chạp, người nọ sau người kia, những thành viên trong gia đình rời khỏi căn phòng. George đỏ mặt lên vì bức bối. Magdalene tỏ ra rất hoảng hốt. David run lên vì tức giận. Harry ra khỏi phòng với vẻ gầy gò, còn Alfred thì như người đang đi trong mộng. Lydia ngẩng cao đầu đi theo chồng.

Chỉ một mình Hilda ra đến cửa thì quay lại phía sau.

Chị đến bên bố chồng như đang ngủ gật. Khi mở mắt ra, ông già ngạc nhiên nhìn chị. Ông cảm thấy một sự đe dọa trước sự có mặt của người đàn bà mạnh khỏe đang yên lặng bên mình.

Ông hỏi chị với giọng bức bối:

- Có việc gì vậy?

- Khi chúng con nhận được thư cha - Hilda bắt đầu nói - Con tin vào sự thành thật của cha... và con hình dung là cha sẽ rất sung sướng khi thấy các con tập hợp quanh mình nhân dịp lễ Noel. Thế là con khuyên anh David nhận lời mời của cha.

- Rồi sao nữa?

- Chắc chắn là cha muốn gia đình ở bên cha nhưng không phải với mục đích như cha nói trong thư. Cha ném sự hờn giận vào các con cái của cha. Con thương hại cha nếu điều đó làm cha thích thú!

Ông Simeon càu nhàu:

- Ta thường thích đùa cợt. Ta không đợi những người khác có tán thành cái đó hay không. Cái đó làm ta thích thú là được.

Chị yên lặng. Một sự khiếp sợ mơ hồ xâm chiếm tinh thần của ông Simeon. Ông hỏi chị bằng giọng sắc lạnh:

- Chị đang nghĩ gì?

- Con sợ...

- Sợ cái gì?

- Không phải là sợ cha.... mà là sợ cho cha!

Như một vị quan tòa vừa đọc xong một bản án, chị lui ra; với những bước chân chậm chạp và nặng nề chị ra khỏi phòng.

Ông già Simeon nhìn chằm chằm ra cửa.

Sau đó ông lê bước tới bên chiếc két sắt.

- Ta phải nhìn qua kho báu của ta mới được. - Ông lẩm bẩm.

oOo

3

Lúc tám giờ kém hai mươi phút thì tiếng chuông ngoài cổng lại réo lên.

Lão Tressilian ra mở cổng. Khi xong việc, trở vào bếp, ông thấy Horbury đang xem nhãn hiệu in trên những chiếc tách cà phê đặt trên khay.

- Ai vậy? - Horbury hỏi.

- Cảnh sát trưởng... ông Sugden... Đây, coi chừng!

Horbury vừa đánh rơi, làm vỡ vụn một chiếc tách.

- Một chiếc tách bị vỡ! - Lão Tressilian thở dài - Mười một năm qua ta rửa chúng mà không làm vỡ một chiếc. Anh quan tâm đến những việc chẳng liên quan gì đến mình... và nhìn xem cái gì đã xảy ra!

Horbury chống chế:

- Tôi lấy làm tiếc, thưa ông. Tôi không biết tại sao ông nói rằng ông cảnh sát trưởng đã tới đây ư?

- Phải... Ông Sugden.

Horbury tặc lưỡi:

- Ông ấy... tới đây làm gì nhỉ?

- Đi quyên góp cho trại trẻ mồ côi của ngành cảnh sát.

- Ô!

Horbury nhún vai. Bằng một giọng làm ra vẻ tự nhiên, anh ta hỏi thêm ông Tressilian:

- Người ta có cho họ gì không?

- Ta đem mang cuốn sổ lên cho ông chủ và ông đã bảo ta mời ông cảnh sát trưởng lên sau khi đặt chai rượu xê - ry lên bàn.

- Năm vừa rồi có rất nhiều người đi quyên góp - Horbury nhận xét - Ông chủ lại hào hiệp. Ông già có nhiều tật xấu, nhưng không thể nói ông ấy keo kiệt được.

- Ông Simeon Lee bao giờ cũng như vậy.

- Phải, phải thừa nhận điều đó - Horbury nói - Bây giờ thì tôi đi đây. (82)

- Anh đi xem chiếu bóng ư?

- Có thể. Sẽ gặp lại ôn sau, ông Tressilian.

Người hầu già nhìn chiếc đồng hồ treo trên tường rồi vào phòng ăn gói những chiếc bánh mì nhỏ vào trong những chiếc khăn.

Sau khi thấy mọi việc đã được sắp đặt chu đáo, lão ra phòng xếp gỗ nhiều tiếng vào một chiếc công treo ở góc phòng.

Cùng lúc ấy thì viên cảnh sát từ cầu thang đi xuống. Sugden là một người trẻ đẹp. Anh mặc một bộ com - le màu xanh cải cúc cẩn thận, tỏ rõ vẻ quan trọng của mình.

Bằng một giọng đáng mến, anh nói với lão Tressilian:

- Tôi cho rằng đêm nay tuyết sẽ đóng băng. Càng tốt! Năm nay chúng ta chưa có mùa đông.

Tressilian ngẩng đầu nói:

- Trời ẩm ướt như thế này thì bệnh thấp khớp càng hành hạ tôi.

Sugden thừa nhận bệnh tật. như vậy thì thật là khổ và lão Tressilian đi theo anh ra tận cổng. Sau khi Sugden đi khỏi, lão gài cổng và quay trở lại phòng xếp.

Một hồi, Tressilian đưa tay lên dụi mắt và thở dài. Sau đó lão đứng lên khi thấy Lydia bước vào phòng khách và George từ cầu thang đi xuống.

Khi người cuối cùng là Magdalene tới nơi, lão Tressilian đứng ở trước cửa nói to:

- Bữa ăn đã dọn xong!

Từng phục vụ bàn ăn, lão Tressilian thường có những nhận xét về cách ăn mặc của nữ giới. Chiếc bình cà phê trên tay, đi quanh bàn, lão nhìn và phê phán những chiếc áo của phụ nữ.

Lão ngắm chiếc áo của vợ Alfred hoa đen trên nền trắng. Ít người dám dùng loại hoa to như vậy, nhưng vợ có vẻ hài lòng. Chiếc áo của vợ George chắc chắn là theo đúng thời trang và rất đắt tiền. Lão nghĩ đến vẻ mặt người chồng khi ký vào những tờ hóa đơn! Cậu George không bao giờ thích chi tiêu. Còn vợ David thì đúng là một người không biết cách ăn mặc. Thân hình nở nang đáng lẽ vợ ấy phải vận đồ đen nhưng lại vận bộ đồ nhung đỏ chói. Cô Pilar là người vận bất cứ chiếc áo nào cũng đẹp với thân hình mềm mại và mái tóc đen óng ả. Bộ đồ của cô chắc chắn không mất nhiều tiền, nhưng ông già Simeon Lee hứa là sẽ chăm sóc cho cô - lão Tressilian tự nhủ. Khi trở về già thì người ta thường yêu quý tuổi trẻ.

- Rượu vang vùng Rhin hay vùng Bordeaux đây? - lão Tressilian thăm thì bên tai George.

Liếc mắt, lão thấy thằng bé Walter tiếp rau trước khi tiếp nước chấm... Cái thằng rất vô ý!

Lão Tressilian tiếp bánh rán cho mọi người. Lúc này lão không ngắm những chiếc áo của phụ nữ, không chú ý đến thằng bé Walter nữa mà nhìn mọi người đang lặng lẽ ăn uống... Cũng không hoàn toàn như vậy: cậu Harry đang nói thay nhiều người khác. Không, không phải là cậu Harry mà là người trẻ tuổi ở Nam Phi tới. Những người khác thì thỉnh thoảng mới lên tiếng, nhưng tất cả tỏ ra rất lạ lùng.

Ví dụ như cậu Alfred đang tỏ ra rất mệt mỏi như vừa trải qua một cơn xáo động nặng nề. Cậu ấy dường như không ăn uống gì. Người vợ cậu đang ngồi đầu bàn bên kia lo ngại khi thấy chồng như vậy. Cậu George mặt đỏ gay, lấy thức ăn mà không cần thưởng thức mùi vị của chúng. Một ngày nào đó cậu sẽ ngã bệnh nếu không thận trọng trong việc ăn uống. Vợ George thì không ăn hoặc chỉ làm ra vẻ có ăn. Cô Pilar thì ăn uống rất ngon miệng, vừa ăn vừa nói chuyện với người vừa từ Nam Phi tới. Cậu này tỏ ra rất sung sướng. Chỉ có hai người này là vô tư, không chút âu lo.

Thái độ của cậu David làm lão Tressilian đặc biệt lo ngại. Cậu ấy mới giống bà mẹ làm sao! Cậu có vẻ trẻ nhưng đã rất đáng trí. Dấy, cậu vừa đánh đổ cốc rượu.

Lão Tressilian nhặt những mảnh thủy tinh vỡ và sửa lại tấm thảm. Bây giờ thì tất cả đều sạch sẽ. Thấy rõ sự vụng về của mình, cậu David tái mặt đi và nhìn thẳng phía trước.

Vẻ mặt tái đi của cậu ấy làm cho lão Tressilian nhớ tới bộ mặt của thằng Horbury lúc ở trong bếp khi được báo tin ông cảnh sát trưởng tới nhà... như thế là...

Lão Tressilian xua đuôi ý nghĩ ấy trong đầu. Thằng Walter vừa đánh rơi một quả táo trên khay nó đang bung. Bốn người hầu nhỏ tuổi thật là vô tích sự! Chúng chỉ khéo léo nếu được làm chân giữ ngựa mà thôi.

Lão Tressilian tiếp rượu póc - tô. Cậu Harry hình như không ăn uống gì. Cậu ấy luôn nhìn cậu Alfred. A! Hai người này vẫn không ưa nhau. Tất nhiên cậu Harry được cha nuông chiều. Cậu Alfred vẫn còn hận cậu Harry. Ông Simeon Lee chưa bao giờ yêu quý cậu Alfred tuy rằng cậu rất tận tâm với cha. Thật đáng tiếc!

Lúc này thì vợ Alfred rời khỏi bàn ăn. Đáng đi mới chững chạc làm sao!

Lão Tressilian vào bếp sau khi đã khép cửa phòng ăn trong đó nam giới đang dùng rượu póc - tô. Lão mang bốn tách cà phê đựng trên khay cho nữ giới. Họ đang ngồi trong phòng khách, và không ai nói chuyện với ai cả.

Trong lúc trở lại bếp thì lão nghe thấy tiếng cửa phòng ăn mở ra và cậu David đi qua phòng xếp vào phòng khách.

Trong bếp, lão Tressilian mắng thằng Walter nhưng nó trả lời bằng những câu hỗn xược rồi mặc lão ngồi một mình ở đấy.

o0o

4

Lão Tressilian thất vọng ngồi lại. Đêm Noel, nhưng mọi người tỏ ra không mấy vui vẻ... Lão không thích cảnh này chút nào.

Lão nặng nhọc bước vào phòng khách để thu dọn tách chén. Chỉ còn lại một mình vợ Lydida đang đứng trước cửa sổ vén rèm che để ngắm ban đêm.

Ở phòng bên có tiếng dương cầm.

- Nhưng - Lão Tressilian tự hỏi - Tại sao cậu David lại chơi bài Hành Khúc Tang Tóc? (Vi đúng là David đang chơi đàn). Đêm nay, tất cả đều trái ngược. - Lão Tressilian nghĩ.

Chậm chạp lão đi ra phòng xép rồi xuống bếp. Vừa khép cửa bếp thì lão nghe thấy một tiếng động lớn ở trên lầu: một tiếng đổ vỡ của đồ sứ và tiếng đổ của bàn ghế.

- Trời! - Lão Tressilian tự hỏi - Ông chủ đang làm gì vậy? Có chuyện gì xảy ra ở trên ấy?

Rồi một tiếng kêu... một tiếng kêu hãi hùng sau đó là một tiếng rên như bị bóp nghẹt.

Lão đứng lặng người một lúc, sau đó lão tới phòng xép rồi lên cầu thang cùng với những người khác vì tiếng kêu rất to, ở trong nhà chỗ nào cũng nghe thấy.

Đến cầu thang mọi người rẽ tay phải để vào hành lang, đi qua những hõm tường có những pho tượng màu trắng hắt ra những ánh sáng ma quái để đến cửa phòng ông Simeon Lee.

Stephen Farr và người vợ của David đang đứng ở đây. Chị đứng tựa vào tường trong lúc người đàn ông trẻ tuổi đang cố mở cánh cửa.

- Cửa đã khóa bên trong. - Anh nói - Đã khóa bên trong rồi!

Đến lượt mình, Harry Lee cố lay quả nắm cửa.

- Cha! - Anh kêu to - Cha, mở cửa ra!

Anh giơ tay tỏ vẻ thất vọng và áp tai vào cửa để nghe ngóng. Không có tiếng trả lời. Không có một tiếng động nào từ bên trong.

Có tiếng chuông cổng réo nhưng không ai để ý.

- Cần phải phá cửa - Stephen Farr tuyên bố - Chỉ có cách ấy mới vào trong phòng được.

- Khó đấy. Cửa rất chắc. - Harry nói - Lại đây giúp tôi, anh Alfred.

Họ dùng hết sức mạnh để đẩy cánh cửa. Cuối cùng họ lấy một chiếc ghế dài làm máy phá thành. Cánh cửa lung lay rồi đổ nghiêng vào trong phòng.

Cùng một lúc người này đứng sát vào người kia trước cái cảnh khủng khiếp bày ra trước mắt họ.

Chiếc bàn nặng đổ vật. Những chiếc bình bằng sứ rơi xuống sàn, mảnh vụn tung tóe khắp nơi và, trước lò sưởi, trên thảm trải sàn, ông Simeon Lee đang nằm trên một vũng máu. Ở đâu cũng có máu, giống như một lò mổ....

Người ta nghe thấy một tiếng thở dài, rồi hai tiếng nói tiếp nối nhau và đáng ngạc nhiên, cả hai tiếng giống như lời viết trong sách.

- ...

David Lee nói:

- Chiếc cối xay của Thượng đế nghiền chậm chạp nghiền nát...

Và Lydia thì nói:

- Ai có thể tin được ông già lại có nhiều máu đến như vậy!

Viên cảnh sát trưởng Sugden đã giật chuông ba lần. Sốt ruột anh lấy chiếc búa nhỏ gài sẵn đây để đập cửa.

Vẻ hốt hoảng, thằng bé Walter chạy ra mở cổng.

- Ô! - Nó nói bằng giọng như được. an ủi khi nhận ra người khách. - Tôi vừa gọi điện thoại cho cảnh sát.

- Để làm gì? - Sugden hỏi ngay - Đã có chuyện gì xảy ra?

Walter thì thào:

- Ông Simeon Lee. Người ta đã giết ông ấy...

Đẩy thằng bé qua một bên, Sugden vội vàng chạy lên thang gác. Anh vào phòng của ông Lee. Không ai để ý đến anh. Anh thấy cô Pilar vừa cúi xuống và nhặt một vật gì ở dưới đất còn David Lee thì hai tay đang ôm lấy mặt. Alfred Lee đang cúi xuống nhìn người chết. Mọi tái nhợt, anh nhìn xác người rất lâu.

George tuyên bố vợ"i một vẻ quan trọng:

- Không được làm lộn xộn hiện trường... Coi chừng, không được sờ mó vào vật. gì trước khi cảnh sát tới nơi. Đó là điều cốt yếu.

- Xin lỗi. - Sugden nói.

Anh gạt nhẹ những người phụ nữ sang một bên và bước vào.

Alfred Lee biết rõ người này.

- A! - Anh nói - Ông là cảnh sát trưởng Sugden. Ông đã nhanh chóng tới đây.

- Đúng thế, ông Lee.

Sugden không muốn giải thích gì hơn.

- Đã xảy ra việc gì?

- Cha tôi đã chết - Alfred nói - Bị giết chết.

Giọng anh như muốn vỡ ra.

Magdalene bỗng nhiên khóc nức nở.

Sugden giơ tay lên và nói bằng giọng ra lệnh:

- Mọi người rời khỏi phòng... trừ ông... ông George Lee.

Tuy không muốn nhưng mọi người chậm chạp đi ra cửa như một đàn cừ. Bờn cợt Sugden đến trước mặt Pilar:

- Xin lỗi cô - Anh nói bằng giọng đáng mến - Không ai được sờ mó cũng như lấy đi vật gì trong căn phòng này.

Cô gái nhìn chăm chăm vào anh ta. Stephen Farr vội vàng can thiệp:

- Đúng thế. Cô ấy biết rõ điều này.

Vẫn bằng giọng vui vẻ, Sugden hỏi cô gái:

- Cô vừa nhặt vật. gì trên sàn nhà?

- Tôi ư? - Pilar bực mình hỏi lại.

Bằng một giọng khẳng định nhưng vẫn giữ nụ cười trên môi, Sugden nói:

- Vâng, thưa cô, vì tôi đã nhìn thấy...

- Ồ!

- Cô đưa cho tôi vật. cô đã nhặt được.

Chậm chạp Pilar xòà bàn tay ra; trong lòng bàn tay cô có một miếng cao su nhỏ buộc vào một mẫu gỗ. Sugden cầm lấy cho chúng vào một chiếc phong bì rồi đút chiếc phong bì ấy vào túi trong của áo vét - tông.

- Cảm ơn - Anh nói và tiếp đó quay sang George Lee.

Stephen Farr ngạc nhiên khi nhìn thấy người cảnh sát có một thân hình rất đẹp.

Mọi người chậm chạp rời khỏi căn phòng bị thẩm trừ Sugden và George. Ra đến hành lang họ nghe thấy Sugden nói như ra lệnh và khá lạnh lùng:

- Nào, thưa ông, chúng ta bắt đầu làm việc...

o0o

5

- Đối với tôi thì không có gì tốt hơn là sưởi bằng củi gỗ - Đại tá Johnson xích ghé lại và ném thêm củi vào lò sưởi rồi nói - Mời ông uống đi - Ông thân mật nói thêm và đẩy chai rượu đất. trên một chiếc bàn nhỏ về phía vị khách tới nhà.

Vị khách từ chối bằng một cử chỉ của bàn tay. Anh đưa ghế vào gần lò sưởi và nói rằng việc sưởi chân như thế này (như một kiểu tra tấn thời Trung Cổ) thì không sợ gió lùa vào vai nữa.

Đại tá Johnson, chỉ huy trưởng cảnh sát ở quận Midlands, thì thích sưởi bằng củi; về phần mình, Hercule Poirot, anh thích sưởi bằng hơi nước từ một lò sưởi trung tâm trong nhà.

- Một trường hợp thú vị, vụ Cartwright - Đại tá nói - Thủ phạm là một gã đàn ông kỳ lạ! Trông hẳn rất có duyên. Nếu gã tới đây với chúng ta, chúng ta sẽ cho gã là thiên thần không một tội lỗi. Đây là một vụ xảy ra cách đây không lâu. Trời! Những vụ đầu độc bằng ni-cô - tin thật là hiếm.

- Đã có lúc ông nói rằng người Anh thì không bao giờ đi đầu độc kẻ khác. - Poirot gợi ý - Đầu độc là một tội ác của những người nước ngoài và không xứng đáng với những nhà thể thao!

- Thật là không thể tin được! - Đại tá Johnson thở dài - Thường là có những vụ đầu độc bằng thạch tín... người ta không thể nghi ngờ được.

- Phải, cái đó là có thể!

- Một vụ đầu độc gây ra nhiều việc phức tạp cho cảnh sát - Ông Johnson lưu ý - Ý kiến của các nhà chuyên môn thường mâu thuẫn nhau và các thầy thuốc chỉ nêu những vấn đề mơ hồ trong các bản báo cáo của họ. Thật khó khăn khi trình bày loại tội ác đó với các quan tòa. Nếu là một vụ giết người (lạy Trời tha tội cho tôi!) hoặc ít nhất là một vụ rõ ràng... thì người ta dễ dàng tìm ra nguyên do của cái chết.

Poirot gật đầu xác nhận.

- Một viên đạn xuyên vào người. Một vết cắt trên cổ hoặc chiếc sọ bị đập nát. Những cái đó làm chúng tôi thích thú hơn, bạn thân mến. Đừng tưởng chúng tôi khoái chí với việc giết người. Cầu trời để tôi không bao giờ gặp lại những cái đó nữa! Tôi mong ông được thanh thoi trong chuyến đi nghỉ này.

Poirot khiêm tốn nói:

- tiếng tăm của tôi...

Nhưng Johnson đã nói tiếp:

- Noel là dịp người ta cầu nguyện cho hòa bình và tha thứ cho nhau. Mỗi người phải yêu mến đồng loại của mình trong dịp lễ này!

Hercule Poirot ngả lưng trên ghế, chắp hai tay vào nhau và nhìn chủ nhà.

- Như vậy - Anh lẩm bẩm - Ông cho rằng Noel là thời kỳ không thích hợp với các tội ác ư?

- Đó là điều tôi muốn nói.

- Tại sao?

- Tại sao ư? - Johnson phật ý nhắc lại - Vì đây là thời kỳ thiêng liêng, vui vẻ và thiện chí!

- Những người Anh! Một dân tộc tình cảm! - Poirot kêu lên.

Johnson cãi lại:

- Như thế thì có gì là xấu? Tại sao chúng ta không giữ lại những phong tục tập quán cũ? Ông thấy có gì xấu trong những cái đó?

- Không có gì, ngược lại tôi thấy những cái đó là tốt đẹp! Nhưng chúng ta hãy xem xét sự việc. Ông nói Noel là thời kỳ vui vẻ và thiện chí ư? Như vậy người ta sẽ ăn uống nhiều hơn thường ngày! Ăn uống nhiều sinh bội thực! Và bội thực sẽ sinh ra những con người hay nổi cáu!

- Những tội ác - Đại tá Johnson lưu ý - Không nảy sinh từ sự nổi cáu.

- Ông còn nói Noel là thời kỳ người ta tha thứ cho nhau. Không có gì tốt hơn. Người ta quên những chuyện cũ, người ta đoàn kết với nhau, nhưng chỉ trong một thời gian thôi.

- Đúng như vậy - Ông Johnson xác nhận - Người ta sống hoà bình với nhau.

Tiếp tục dòng suy nghĩ của mình, Poirot nói thêm:

- Vào dịp lễ, những gia đình mất đoàn kết, sống chia rẽ đã hàn gắn và tập hợp lại một lần nữa. Trong điều kiện ấy, anh bạn, có một sự khó chịu đối với những người đã từng sống riêng rẽ. Những người ít đáng mến tỏ ra hiền dịu. Vậy thì trong dịp lễ Noel có một sự giả dối... cho một mục đích tốt đẹp mà tôi thừa nhận nhưng... vẫn là giả dối.

- Chúng tôi không gọi hiện tượng ấy bằng cái tên như vậy - Đại tá lâm bầm.

Mắt sáng lên, Poirot nhìn người đối thoại:

- Không, không. Tôi là người gọi hiện tượng này bằng cái tên ấy chứ không phải ông! Tôi muốn làm ông rõ trong những điều kiện ấy có một sự khó chịu về tinh thần, mệt mỏi về thể xác, những kẻ xấu có thể đột nhiên có những tính cách bỉ ổi, những người ít can đảm bỗng chốc tỏ ra đáng ghét hơn thường ngày. Người ta muốn giữ những tính cách tự nhiên nhưng rồi con đê sạt lở và tai họa xảy ra.

Đại tá Johnson nhìn vị khách với vẻ ngạc nhiên:

- Tôi không hiểu ông nói nghiêm chỉnh hay là ông chế giễu tôi. - Ông ta cầu nhàu.

- Tôi không nói nghiêm chỉnh - Poirot cười rồi nói. - Không một chút nào. Nhưng có điều cần chú ý là những điều kiện nhân tạo có thể gây ra những phản ứng tự nhiên.

Người hầu của viên đại tá bước vào phòng và báo tin:

- Thừa ngày, cảnh sát trưởng Sugden đang chờ ngài ở máy nói.

- Được, ta sẽ tới.

Sau khi xin lỗi, Johnson rời khỏi phòng khách.

Một vài phút sau ông ta trở vào với bộ mặt nghiêm nghị và lo lắng.

- Cái nghề khôn khở! - Ông kêu lên - Một vụ giết người... đêm Noel!

Poirot cau mày:

- Có đúng là... một vụ giết người không?

- Ô! Đúng, không nghi ngờ gì nữa. Một vụ giết người dã man.

- Ai là nạn nhân?

- Ông già Simeon Lee. Một trong những người giàu có nhất ở vùng này. Ông ta lập nghiệp ở Nam Phi. Khai thác vàng.... nói đúng hơn là kim cương! Ông ta xây dựng ở đây một nhà máy chế tạo máy móc cho ngành khai thác khoáng... bằng những sáng kiến, phát minh của mình, hình như thế. Dù sao đi nữa, ông ta cũng kiếm được nhiều tiền. Người ta nói ông ta nhiều lần triệu phú.

- Ông ấy có vợ không?

Đại tá Johnson suy nghĩ trước khi trả lời:

- Tôi không biết, nhưng đây là một con người kỳ cục. Đã nhiều năm nay, ông ta chỉ sống trong căn phòng của mình. Cá nhân tôi thì tôi không thích ông ấy. Nhưng ông ta đúng là người trong vùng này.

- Vụ này chắc chắn có nhiều dư luận, đúng không?

- Đúng thế. Tôi phải đi Langsdale ngay bây giờ.

Ông ta ngập ngừng và nhìn vị khách.

Poirot đoán được câu hỏi không nói ra của Johnson.

- Ông muốn tôi đi theo ông, phải không?

Bối rối, chủ nhà nói:

- Thật phiền nếu tôi nói với ông điều đó. Nhưng mong ông hiểu cho hoàn cảnh của tôi. Cảnh sát trưởng Sugden là một người tốt, nghiêm chỉnh, có thể tin tưởng được... nhưng anh ta thiếu trí tưởng tượng. Ông đang ở đây, tôi muốn xin ông những lời khuyên.

Poirot trả lời ngay:

- Tôi vui lòng. Xin ông tin ở tôi, tôi sẽ tận lực giúp ông. Chúng ta phải tính đến lòng tự ái của người cảnh sát trưởng ấy: anh ta sẽ gặp khó khăn trong công việc... Tôi, tôi tới đây chỉ là để nêu những ý kiến của mình để giúp ông.

- Ông Poirot, ông rất tốt - Đại tá Johnson nói.

Và hai người lên đường.

oOo

6

Người cảnh sát mở cửa và chào hai người vừa tới nơi. Cảnh sát trưởng Sugden tiếp họ trong phòng xếp và nói với người chỉ huy của mình:

- Tôi rất sung sướng được gặp ngài, thưa ngài. Ngài có muốn vào văn phòng của ông Lee không? Tôi sẽ báo cáo ngài những nét lớn. Đây là một vụ không bình thường.

Anh dẫn hai người vào trong một phòng nhỏ phía bên trái phòng xếp có một máy điện thoại đặt trên bàn. Trên tường có những giá xếp đầy sách.

- Sugden - Đại tá Johnson nói - Tôi giới thiệu với anh đây là ngài Hercule Poirot. Chắc hẳn anh đã biết thanh danh của ông ấy. Ông ở chỗ tôi đúng vào lúc anh gọi điện thoại về.

Poirot chào người cảnh sát trưởng, một người dáng đẹp đẽ, vai vuông vức vẻ quân nhân, với chiếc mũi khoằm, cái cằm bạnh và bộ ria màu nâu sáng. Sau cái gật đầu nhẹ, Sugden nhìn Hercule Poirot. Cặp mắt của Hercule Poirot chú ý đến bộ ria của Sugden. (97)

- Tất nhiên - Sugden nói - Về phần mình, tôi đã được nghe nói về ông, thưa ông Poirot. Tôi nhớ rõ ông đã về vùng này cách đây ít năm... vào thời kỳ xảy ra cái chết của ngài Bartholomé Strange, bị đầu độc bằng ni - cô - tin. Không thuộc địa bàn của tôi, nhưng tôi vẫn theo dõi vụ án.

Đại tá Johnson sốt ruột nói với cặp dưới:

- Nào, Sugden, đã có việc gì xảy ra? Một vụ giết người, anh nói như vậy chứ?

- Vâng, thưa ngài, không nghi ngờ gì nữa. Cổ của ông Lee bị cắt... tĩnh mạch cảnh bị đứt, ông bác sĩ nói như vậy. Nhưng vụ này rất khác thường.

- Thế nào?

- Trước hết, tôi báo cáo những điều mình nắm được. Lúc năm giờ chiều nay, ông Lee gọi điện thoại đến đồn cảnh sát ở Adlesfield cho tôi. Giọng nói của ông ấy có vẻ khác thường. Ông ấy bảo tôi đến gặp ông vào lúc tám giờ tối... và khẩn khoản yêu cầu tôi đến đúng giờ. Hơn nữa, ông ấy lại yêu cầu tôi gọi cổng để người hầu ra mở và tôi phải nói dối rằng đến để quỳên góp làm công tác từ thiện cho ngành cảnh sát.

- Tóm lại, ông ta tìm một cái cớ để anh có thể vào nhà của ông ta. - Người thủ trưởng kết luận.

- Đúng như vậy, thưa ngài. Ông Lee là một thân sĩ ở vùng này nên tôi chấp nhận yêu cầu của ông. Tôi tới đây trước tám giờ và tôi giải thích cho ông già

người hầu là mình đi quyên tiền để xây dựng trại trẻ mồ côi của ngành cảnh sát. Ông hầu già vào nhà và một lát sau trở ra nói ông chủ muốn gặp tôi. Sau đó ông ấy dẫn tôi lên gặp ông Lee. Phòng của ông Lee trên lầu một, dưới đó là phòng ăn.

Cảnh sát trưởng Sugden nghỉ một lát rồi thở dài nói tiếp:

- Ông Lee đang ngồi trên một chiếc ghế bành bên lò sưởi. Ông mặc một chiếc áo khoác trong nhà. Khi người hầu ra khỏi phòng và khép cửa lại, ông Lee mời tôi ngồi bên ông. Ông giải thích với vẻ bối rối về những chi tiết của một vụ trộm mà ông là nạn nhân. Tôi hỏi ông đã mất những gì. Ông bảo tôi đó là những viên kim cương (kim cương chưa chế tác, tôi cho là như vậy) trị giá nhiều triệu bảng mà ông vẫn cất trong két sắt.

- Kim cương ư? - Người chỉ huy cảnh sát hỏi.

- vâng, thưa ngài. Tôi đặt ra những câu hỏi thông thường nhưng chỉ thu được những câu trả lời mơ hồ. Cuối cùng ông ấy bảo tôi: "Xin ông tin tôi, ông Sugden, tôi không thể nhầm lẫn được".

- Tôi không hiểu ý ông, thưa ông - Tôi cãi lại - Người ta đã ăn cắp của ông hay là những cái đó đã biến mất... chỉ có thể là một trong hai cái đó thôi?

Ông ấy trả lời:

- Những viên kim cương ấy đã biến mất, nhưng có thể là người ta đã lấy chúng đi để chơi khăm tôi.

Ý kiến đó đối với tôi thật là lạ lùng, tôi yên lặng, còn ông ấy nói tiếp:

- Tôi không thể đi sâu vào chi tiết. Hai người có thể biết tôi có những viên kim cương ấy. Một người thì muốn trêu tôi, còn người kia thì ăn cắp thật.

- Vậy thì ông muốn tôi làm gì đây? - Tôi hỏi.

Ông ấy vội trả lời tôi:

- Tôi muốn ông tới đây sau một tiếng đồng hồ nữa... hoặc muộn hơn một chút. Chúng ta cứ nói là chín giờ mười lăm phút. Lúc ấy tôi sẽ nói một cách chắc chắn với ông là tôi có bị mất cắp hay không.

Tôi quá đỗi ngạc nhiên và ra về sau khi hứa là tôi sẽ trở lại vào thời gian đã định.

- Câu chuyện thật lạ lùng - Đại tá Johnson nhận xét - Ông nghĩ sao, ông Poirot?

- Liệu tôi có thể hỏi, ông cảnh sát trưởng, ý kiến của ông là thế nào?

Sugden gãi cằm rồi trả lời một cách thận trọng:

- Có nhiều ý nghĩ xuất hiện trong óc tôi. Có thể đây là một chuyện lừa dối; những viên kim cương đã bị mất cắp thật. Ông già không biết ai là thủ phạm. Có

hai người có thể gây ra vụ này: một là người hầu, hai là một thành viên của gia đình ông ấy.

Poirot gật đầu xác nhận:

- Tốt. Cái đó giải thích thái độ của ông ta.

- Và ý định gặp lại tôi một tiếng đồng hồ sau đó. Trong khoảng thời gian ấy, ông Lee sẽ gặp những người khả nghi. Ông sẽ nói với chúng rằng ông đã báo tin mất trộm cho cảnh sát, nếu không trả lại ông sẽ vạch mặt hẳn.

- nếu thủ phạm không trả lại của ăn trộm thì sao? - Dại tá Johnson hỏi.

- Ông già Lee sẽ tự mình tiến hành cuộc điều tra.

Viên đại tá cau mày và vuốt ria mép. Với vẻ khó tin ông hỏi:

- Tại sao ông ta không gặp những kẻ khả nghi trước khi mời anh tới nhà?

- Ngài không hiểu, thưa ngài. - Sugden nói - Nếu ông ấy làm như ngài nói thì tên kẻ cắp sẽ nghĩ: "Lão già không gọi cảnh sát mặc dù có sự nghi ngờ!" Còn nếu ông ấy tuyên bố: "Ta đã báo tin cho cảnh sát. Ông cảnh sát trưởng vừa rời khỏi đây" thì tên kẻ cắp sẽ hỏi lại người hầu già và được. ông này trả lời: "Phải, ông Sugden vừa tới đây trước bữa cơm chiều". Lần này tên kẻ cắp sẽ biết rõ là ông già sẽ tiếp tục điều tra vụ này và hẳn sẽ mang những viên kim cương tới trả lại.

- Tôi hiểu - Dại tá Johnson nói - Anh đã biết rõ căn cước của tên kẻ cắp chưa?

- Chưa, thưa ngài.

- Không có một dấu vết nào ư?

- Không.

- Vậy anh báo cáo tiếp đi - Ông Johnson ra lệnh cho Sugden.

Bằng một giọng đĩnh đạc, Sugden nói tiếp:

- Tôi trở lại lâu đài vào lúc chín giờ mười lăm. Khi tôi vừa giật chuông ngoài cổng thì tôi nghe thấy trong nhà có tiếng kêu sau đó là những tiếng ồn ào. Tôi giật chuông nhiều lần rồi tôi đập cánh cổng bằng chiếc búa. Ba hoặc bốn phút sau mới có người mở cổng cho tôi. Khi nhìn thẳng bé người hầu tôi biết rằng trong nhà đã xảy ra một việc khác thường. Chân tay nó đang run bắn lên và hình như sắp ngất đi. Nó nói là người ta đã giết ông già Lee. Tôi vội vàng lên thang gác và tới phòng của ông Lee đang trong một tình trạng lộn xộn không thể mô tả được. Chắc chắn ở đây đã có một cuộc vật lộn dã man. Ông già Lee đang nằm trên một vũng máu trước lò sưởi, cổ họng bị cắt.

Đại tá Johnson hỏi:

- Có thể là ông ta tự cắt cổ họng mình không?

- Không thể được, thưa ngài! Những cái còn lại chúng tôi trong phòng đã có một cuộc vận lộn: bàn ghế bị đổ, đồ sứ bị vỡ... Hơn nữa bên xác của nạn nhân không có con dao hoặc lưỡi cạo râu nào cả.

- Như vậy đã rõ - Dđại tá Johnson nói - Lúc ấy có những ai ở trong phòng?

- Mọi thành viên trong gia đình đều có mặt ở đây.

Bằng một giọng ngắn gọn, đđại tá Johnson hỏi:

- Sugden, anh không có ý kiến gì về thủ phạm ư?

- A! Thưa ngài - Sugden thở dài: - Đó là điều đáng buồn. Tất cả làm người ta tin rằng một thành viên nào đó trong gia đình đã giết người cha. Tôi không biết ai đã tiến hành vụ giết người ấy và ra khỏi phòng bằng cách nào.

- Còn cửa sổ? Nó được gài hay để ngỏ?

- Trong phòng có hai cửa sổ. Một đã bị gài chặt còn một thì hé mở một vài xăng - ti - mét ở phía dưới và đã hãm chốt an toàn. Nó vẫn như vậy từ nhiều năm nay. Tôi đã mở thử nhưng không được. Trong phòng thì tường nhẵn nhụi, không có dấu vết gì và không một ai có thể chui qua tường để rời khỏi phòng được.

- Phòng có mấy cửa ra vào?

- Căn phòng ở cuối hành lang, chỉ có một cửa ra vào. Cửa được khóa từ bên trong. Khi mọi người nghe thấy những tiếng động của cuộc vận lộn và tiếng kêu của ông già bèn chạy vội lên gác và phải phá cánh cửa mới vào được phòng của ông Lee.

- Lúc ấy có ai ở trong phòng không?

Sugden khẳng định:

- Không có ai cả, thưa ngài, trừ ông già Lee bị giết trước đây vài phút.

o0o

7

Dđại tá Johnson nhìn thẳng vào Sugden.

- Anh muốn làm tôi nghĩ rằng - Ông nói - Đây là một vụ giết người đàn độn trong các tiểu thuyết trinh thám ư? Một người bị giết trong một căn phòng khép kín bởi một lực lượng siêu tự nhiên ư?

Một nụ cười làm nhếch bộ ria mép của Sugden.

- Ô! Không, thưa ngài, tôi không nghĩ vụ án lại phức tạp đến như vậy.

- Hoặc - Dđại tá Johnson nói - Đây là một vụ tự sát!

- Nếu ông Lee tự sát thì người ta sẽ tìm thấy vũ khí mà ông ấy đã dùng. Không, thưa ngài, giả thiết tự sát không thể đứng vững được.

- Anh nói xem kẻ giết người đã bỏ trốn như thế nào. Qua cửa sổ ư?

Sugden lắc đầu:

- Tôi sẵn sàng thề là không.

- Nhưng anh nói cửa được khóa từ bên trong kia mà.

Sugden lấy trong túi ra một chiếc chìa khóa và đặt lên bàn.

- Không có một dấu vân tay nào - Anh nói - Nhưng xin ngài nhìn nó qua chiếc kính lúp này.

Đại tá Johnson và Poirot cúi xuống nhìn kỹ chiếc chìa khóa. Đại tá Johnson kêu lên:

- Trời! Tôi bắt đầu hiểu ra. Ông Poirot, ông có nhìn thấy những vết xước trên thân chìa khóa không?

- Rất rõ! Cái đó nói rằng chìa khóa được xoay từ bên ngoài nhờ vào một chiếc kim đưa một dụng cụ nào đó vào ổ Khóa làm cho đầu dụng cụ ôm chặt lấy đầu chiếc chìa khóa.

- Đúng thế. - Đại tá Johnson xác nhận.

- Kẻ giết người muốn làm cho người ta tưởng đây là một vụ tự sát vì cửa đã được khóa chặt và không có người nào trong phòng cả.

- Đây không phải là một sự nghi ngờ, ông Poirot, mà là chủ tâm của kẻ giết người.

Poirot ngẩng đầu với vẻ khó tin.

- Tuy nhiên còn tình trạng lộn xộn trong phòng! Như ông vừa nói bàn ghế bị đổ, đồ sứ bị rơi vỡ... Tất cả chứng tỏ là đã có một cuộc vật lộn, khác hẳn với một vụ tự sát, kẻ giết người phải sắp đặt trật tự lại trước khi bỏ đi chứ?

- Hẳn không có thời gian - Sugden giải thích - Đây là điểm cốt yếu. Những người ở dưới nhà đều nghe thấy tiếng vật lộn và tiếng kêu cứu của ông già Lee. Như vậy thì thủ phạm chỉ có thời gian chạy ra ngoài và khóa trái cửa lại mà thôi.

- Cái đó rất phù hợp - Poirot thừa nhận - Kẻ giết' người của ông đã phạm một sai lầm. Tại sao hẳn không đặt hung khí bên xác chết? Nếu không tìm thấy hung khí thì làm thế nào để kết luận đây là một vụ tự sát? Đúng là một sai lầm!

Đại tá Johnson nhận xét:

- Bọn giết người cũng thường phạm những sai lầm. Như vậy chúng ta mới có kinh nghiệm.

Poirot thở dài rồi nói:

- Mặc dù sai lầm kẻ giết người ấy vẫn thoát khỏi tay chúng ta.

- Tôi không tán thành ý kiến của ông.
- Ông cho rằng hắn vẫn còn ở trong nhà ư?
- Có thể như vậy. Đó là một người trong gai đình hoặc một người giúp việc đã gây ra tội ác ấy.
- Cũng vậy thôi - Poirot khiêm tốn nói - Cho đến lúc này hắn vẫn tuốt khỏi tay chúng ta. Ông vẫn chưa biết hắn là ai.
- Sugden trả lời bằng giọng đanh thép:
 - Tôi hy vọng là chúng ta sẽ biết ngay thôi. Chúng ta vẫn chưa thẩm vấn mọi người trong nhà này.
 - Đại tá Johnson ngắt lời anh:
 - Có một chi tiết làm tôi ngạc nhiên, Sugden. Kẻ xoay chiếc chìa khóa bên trong cửa hắn là một tên kẻ trộm chuyên nghiệp chứ không phải là một kẻ mới vào nghề. Hắn có nhiều kinh nghiệm trong việc thực hiện tội ác. Không phải đây là lần đầu tiên hắn thực hiện thủ thuật này.
 - Ngài cho rằng đây là một kẻ trộm và giết người chuyên nghiệp ư?
 - Đúng, là điều tôi muốn nói.
 - Trong trường hợp này - Sugden nói - Thì trong số những người giúp việc có một kẻ cắp chuyên nghiệp; cái đó giải thích việc những viên kim cương biến mất và việc ông Lee bị giết hại.
 - Cách giải quyết như vậy có thể chấp nhận được.
 - Đó cũng là ý nghĩ đầu tiên của tôi, nhưng qua tình hình thực tế tôi phải loại bỏ - Sugden nói - Trong nhà này có chín người giúp việc: sáu phụ nữ, trong đó người mới nhất cũng đã được bốn năm, và hai người đàn ông: một ông đầy tớ già làm quảng gia và một người đầy tớ nhỏ tuổi. Ông đầy tớ già đã làm việc trong gia đình này gần bốn chục năm, là một người tin cẩn. Còn đứa nhỏ tuổi là con một người làm vườn. Tôi cho rằng nó không thể là một tên kẻ trộm chuyên nghiệp được. Ngoài ra còn một người hầu chuyên phục vụ cho ông già Lee thì không có mặt ở nhà trong lúc xảy ra án mạng. Anh ta đã đi khỏi nhà trước tám giờ.
 - Anh có danh sách chính xác những người có mặt trong nhà này lúc xảy ra vụ án không? - Đại tá Johnson hỏi.
 - Có, thưa ngài. Ông quản gia đã cung cấp cho tôi cái đó. Ngài có muốn tôi đọc bản danh sách ấy không? - Sugden nói và mở sổ tay ra.
 - Được, anh đọc đi.
 - Ông và bà Alfred Lee. Ông George Lee, dân biểu và vợ. Ông và bà David Lee. Ông Harry Lee....

Sugden ngừng đọc để nhìn kỹ tên cô gái người nước ngoài... - Cô Pilar Estravados. Ông Stephen Farr. Sau đó là danh sách những người giúp việc: Edward Tressilian, quản gia. Walter Champion, thằng bé giúp việc. Emily Reeves, bà nấu bếp. Quennie Joné, phụ bếp. Gladys Spent, bà hầu chính. Grace Best, Beatrice Moscombe, những bà hầu. Joan Kench, người hầu gái. Sydney Horbury, người hầu riêng của ông Lee.

- Hết chưa?

- Hết, thưa ngài.

- Anh có biết mỗi người đang ở đâu khi xảy ra vụ án không?

- Như đã báo cáo vì chưa tiến hành thẩm vấn nên đây mới là nói theo ông gai Tressilian, người quản gia thôi. Đàn ông thì đang trong phòng ăn còn phụ nữ thì ngồi trong phòng khách nơi ông già người hầu đã tiếp cà phê. Khi ông này xuống bếp thì có tiếng đổ vỡ và tiếng kêu trên lầu. Ông ta chạy lên phòng xép và cùng theo thang gác lên lầu với những người khác.

Đại tá Johnson hỏi:

- Những người sống trong nhà này là những ai và những ai là khách mời?

- Chỉ có vợ chồng ông bà Alfred Lee sống ở đây. Những người khác là khách mời tới dự lễ Noel.

- Lúc này mọi người đang ở đâu?

- Tôi đã yêu cầu họ ngồi trong phòng khách cho đến khi tôi thẩm vấn từng người.

- Tốt. Bây giờ chúng ta lên nhìn qua căn phòng xảy ra tội ác ấy.

Viên cảnh sát trưởng, ông Johnson và Poirot theo cầu thang lớn để lên lầu một.

Vào trong phòng nơi có xác người đang nằm đấy, ông Johnson thở dài.

- Thật kinh khủng! - Ông kêu lên.

Ông quan sát bàn ghế bị lật nghiêng, đồ sứ bị đổ vỡ. Mảnh rơi tứ tung, nhiều mảnh vụn máu người.

Một người gày gò đang quì bên xác chết đứng lên và chào:

- Chào ông Johnson - Người ấy nói - Ở đây như một lò mổ, đúng không?

- Thật vậy! Bác sĩ, ông đã có những kết luận cho chúng tôi chưa?

Ông bác sĩ nhăn mặt và nhún vai:

- Trước tòa án tôi sẽ trình bày bằng những thuật ngữ chuyên môn, nhưng lúc này tôi có thể nói cái chết không có gì khác thường cả. Người ta đã bóp cổ ông giành như bóp cổ một con lợn con và ông ta đã chảy máu trong mười phút đồng hồ. Không có vũ khí trong vụ giết người này.

Poirot đến bên các cửa sổ. Một đã gài chặt, một để hở ở bên dưới chừng mười xăng - ti - mét như viên cảnh sát trưởng đã nói.

- Theo ông quản gia thì cánh cửa này không bao giờ được mở ra dù trời tốt hay xấu - Sugden nói - Một mảnh vải nhựa che khi trời mưa nhưng ít khi nước mưa vào trong nhà vì đã có một mái che trên cửa sổ.

Poirot gạt đầu và đến bên để nhìn kỹ xác chết.

Miệng của nạn nhân mở to để lộ ra những chiếc răng vàng khè. Những ngón tay như những móng chim đang nắm lại.

- Người này có vẻ không khỏe lắm - Poirot nhận xét.

- Tôi cam đoan với ông là ông ấy có một chiếc kết vũng chãi - Ông bác sĩ tuyên bố - Ông ấy đã chống cự thẳng lợi với nhiều bệnh hiểm nghèo.

- Đó không phải là cái mà tôi muốn nói - Poirot tuyên bố - Tôi không thấy ở ông ta một vóc người mạnh khỏe.

- Thật vậy, ông ấy rất yếu.

Rời xác chết, Poirot đến nhìn một chiếc ghế bị đổ, một chiếc ghế bành bằng gỗ hồ đào. Bên cạnh đó là một chiếc bàn nặng với những mảnh vỡ của một cây đèn bằng sứ. Không xa là hai chiếc ghế bành nhỏ hơn, một cái chặn giấy, một vài cuốn sách, một pho tượng nhỏ bằng đồng đen, những mảnh vụn của một chiếc lọ sứ Trung Quốc, một bình nước và hai chiếc cốc.

Poirot cúi xuống nhìn kỹ các vật trên mà không sờ mó vào chúng. Anh chau mày.

- Có điều gì làm ông suy nghĩ, Poirot? - Đại tá Johnson hỏi.

Hercule Poirot thở dài:

- Một người nhỏ bé, lòng không như thế kia... và... những đồ gỗ bị đổ.....

Ông Johnson cũng tỏ ra ngạc nhiên rồi quay sang người cảnh sát trưởng.

- Anh có lấy được các dấu vân tay không?

- Rất nhiều, thưa ngài. Chúng có ở khắp nơi.

- Còn trên kết sắt thì sao?

- Không có gì, thưa ngài... Chỉ có vân tay của nạn nhân.

Ông Johnson quay sang ông bác sĩ:

- Ông có ý kiến gì về máu, bác sĩ? Hẳn là áo quần của kẻ giết người đã bị vấy máu.

- Không cần thiết - Ông bác sĩ trả lời - Hầu hết máu ở đây là từ tĩnh mạch cảnh, máu không vọt ra như ở động mạch.

- Không, không. Tôi thấy hình như nạn nhân đã bị chảy nhiều máu.

- Thật vậy - Poirot nói - Tôi cũng thấy ông ta đã mất nhiều máu.

Cảnh sát trưởng Sugden hỏi anh bằng giọng lễ phép"

- Ông Poirot, cái đó có làm cho ông phát hiện ra điều gì không?

Poirot nhìn xung quanh và ngẩng đầu với vẻ ngạc nhiên:

- Tôi thấy ở đây... có bạo lực. Phải, đúng như thế... một cuộc vật lộn dữ dội... Và máu... rất nhiều máu... Ông giải thích như thế nào... Tôi thấy rất nhiều máu. Máu trên ghế, trên bàn, trên thảm. Có thể nói đây là một đám lễ máu... một cuộc hy sinh đầm máu... Ông già gầy gò, yếu đuối, khô đét vì tuổi tác, khi chết lại đổ nhiều máu đến như vậy...

Tiếng của anh tắt hẳn. Sugden nhìn Poirot bằng cặp mắt tròn tròn, sợ hãi và nói bằng giọng nghi hoặc:

- Thật kỳ lạ... cùng ý nghĩ với một người đàn bà.

- Ai vậy? - Poirot hỏi ngay - Bà ấy đã nói như thế nào?

Sugden trả lời:

- Bà Lee.... Bà Alfred Lee... Đứng trước cửa, bà ta đã có nhận xét như ông vừa nói. Lúc ấy tôi chưa hiểu hết câu nói của bà ta.

- bà ấy nói ra sao?

- Một câu gì đó như thế này: "Ai có thể tin được ông già lại có nhiều máu đến như vậy".

Dường như Poirot nghe thấy câu nói của Phu nhân Macbeth:

... Ai có thể tin được trong người của ông già lại có nhiều máu đến như vậy"
Bà ấy nói thế ư? Thật là thú vị....

o0o

8

Alfred Lee và vợ vào phòng khách nhỏ có đại tá Johnson, cảnh sát trưởng Sugden và Poirot đang đứng chờ. Đại tá Johnson tiến lên:

- Chào ông Lee. Chúng ta ít gặp nhau, nhưng chắc rằng ông đã biết tôi là chỉ huy cảnh sát trưởng của quận. Tôi là Johnson. Cho phép tôi nói, tôi rất buồn trước vụ việc xảy ra.

Alfred nhìn ông này bằng cặp mắt bi thảm và nói bằng giọng khàn khàn:

- Xin cảm ơn ông. Thật là khủng khiếp... Tôi... tôi... xin giới thiệu đây là vợ tôi.

Lydia nói với đại tá Johnson bằng một giọng bình tĩnh:

- Cái chết ấy đã gây cho chồng tôi một cú sốc nặng nề... Đó là nỗi kinh hoàng của tất cả chúng tôi... nhưng đặc biệt là với anh ấy.

Chị đặt tay lên vai chồng.

- Xin mời bà ngồi. - Đại tá Johnson bảo chị - Cho phép tôi giới thiệu đây là ông Hercule Poirot.

Poirot cúi đầu. Cặp mắt tò mò của anh nhìn người vợ rồi người chồng.

Tay của Lydia ấn nhẹ vai chồng.

- Ngồi xuống, Alfred.

Alfred lẩm bẩm:

- Hercule Poirot ư? Nhưng đó là ai?

Anh đưa tay lên trán.

Lydia nói với anh:

- Anh Alfred, đại tá Johnson muốn đặt ra cho anh nhiều câu hỏi.

Đại tá Johnson nhìn chị bằng cặp mắt tán thưởng, vui mừng khi thấy bà Alfred là một người biết điều.

- Tất nhiên, tất nhiên - Alfred nói.

Johnson nghĩ: "Nỗi bất hạnh đã làm cho ông ta mất tinh thần. Tuy nhiên rồi ông ta sẽ bình phục".

- Tôi có ở đây - Ông nói to - bản danh sách những người có mặt trong nhà này hồi tối. Ông Lee, ông cho tôi biết bản danh sách này có chính xác không?

Ông ra hiệu cho Sugden và anh mở cuốn sổ ra đọc.

Dần dần Alfred trở lại con người kinh doanh thường ngày. Tinh táo anh chăm chú nghe Sugden rồi xác nhận:

- Hoàn toàn chính xác. - Anh nói.

- Ông cho tôi biết về những khách mời. Ông bà George và ông bà David đều là những người thân, đúng không?

- Đó là hai em trai tôi và vợ của họ.

- Họ đi qua ghé lại đây ư?

- Họ về để dự lễ Noel.

- Harry Lee cũng là em trai ông chứ?

- Vâng.

- Còn hai vị khách khác: cô Estravados và ông Farr?

- Estravados là cháu gái tôi. Farr là con trai của một người cộng tác làm ăn cũ của cha tôi, vừa từ Nam Phi tới.

- A! Một người bạn cũ.

Lydia nói ngay:

- Không phải. Trước kia chúng tôi chưa hề gặp anh ta.
- Còn bây giờ thì ông bà đã mời ông ta đến dự lễ Noel ư?

Alfred ngập ngừng đưa mắt nhìn vợ. Lydia trả lời một cách rõ ràng:

- Anh ta tự tới đây vào hôm qua chứ chúng tôi không mời. Vì có việc trong vùng này, anh ta tới thăm bố chồng tôi. Khi biết anh là con trai của người bạn đồng thời là người cùng cộng tá clàm ăn cũ của mình, bố chồng tôi khẩn khoản mời anh ở lại để dự lễ.

- Tôi hiểu - Đại tá Johnson nói - Còn về những người giúp việc, bà có cho rằng họ là những người đáng tin cậy cả không?

Lydia yên lặng một thoáng trước khi trả lời.

- Vâng. Tất cả đều thật thà và đã làm việc ở đây từ lâu. Ông quản gia Tressilian đã ở nhà này từ khi chồng tôi còn là một đứa trẻ. Những người mới là Joan, con bé người hầu và người hầu riêng của cha tôi.

- bà nghĩ như thế nào về hai người này?

- Joan là cô bé tận tâm tuy hơi ngốc nghếch. Có thể kể ra nhiều nhược điểm ở nó. Tôi không hiểu lắm về Horbury. Anh ta làm việc ở đây mới được một năm. Anh ta phục vụ cho cha tôi và ông có vẻ hài lòng.

Poirot hỏi một cách tế nhị:

- Còn bà, bà cũng hài lòng chứ?

Lydia khẽ nhún vai:

- Tôi không có việc gì để giao cho anh ta cả.

- Xin lỗi, thưa bà, với tư cách là bà chủ trong nhà, bà có trách nhiệm trông coi những người giúp việc.

- Vâng, đúng như thế. Nhưng Horbury là người hầu riêng của bố chồng tôi, tôi không quản lý anh ta.

- Tôi hiểu.

- bây giờ chúng ta nói về những việc đã xảy ra tối hôm qua - Đại tá Johnson nói - Tôi mong ông cố gắng nhớ lại. Yêu cầu ông Lee thuật lại.

Câu trả lời của Alfred rất nhỏ:

- Chắc chắn là như vậy.

Ông đại tá hỏi ngay:

- Ông nhìn thấy cha ông lần cuối vào lúc nào?

Một nỗi đau đớn làm biến dạng bộ mặt của Alfred. Anh trả lời từng câu đứt quãng:

- Sau bữa trà, tôi ngồi bên cha tôi một lúc... Sau đó tôi chúc ông ngủ ngon và rời khỏi phòng... Lúc ấy khoảng... sáu giờ kém mười lăm.

Poirot lưu ý:

- Ông chúc ông già ngủ ngon. Vậy ông cho rằng tối hôm đó mình không gặp ông cụ nữa?

- Không. Chiều hôm ấy cha tôi ăn rất ít và người ta mang thức ăn lên sớm hoặc ông ngồi trên ghế. Ông không muốn mình bị quấy rầy. Nếu không được gọi thì không ai được lên gặp ông (118)

- Việc gọi người lên thường xảy ra chứ?

- Đôi lúc, khi cha tôi muốn có người để trò chuyện.

- Nhưng đây không phải là một thói quen chứ?

- Không.

- Xin mời ông nói tiếp, ông Lee.

- Chúng tôi ăn vào lúc tám giờ - Alfred kể tiếp - Khi xong bữa vợ tôi và phụ nữ vào phòng khách.

Mắt mở to, giọng của anh lạc đi:

- Nam giới chúng tôi đang ngồi trước bàn ăn... thì bất chợt trên đầu chúng tôi có một tiếng động đáng sợ. Bàn ghế đổ, đồ sứ vỡ; sau đó... Ôi! Trời! (Anh run lên) Tôi còn nghe rõ... cha tôi... một tiếng kêu khủng khiếp kéo dài... như người đang trong một cơn đau đớn ghê gớm.

Alfred úp mặt vào hai bàn tay đang run rẩy. Lydia thương cảm đặt tay lên vai anh.

- Rồi saonữa? - Đại tá Johnson hỏi.

Alfred nghẹn giọng nói:

- Chúng tôi lặng người đứng một lúc. Sau đó chúng tôi lên cầu thang để tới phòng của cha tôi. Cửa đã khóa từ bên trong. Không thể nào vào được. Cuối cùng chúng tôi phải phá cửa để vào và chúng tôi nhìn thấy....

Tới đây thì tiếng nói của anh vỡ ra.

Johnson cắt ngang:

- Vô ích khi đi vào các chi tiết, ông Lee. Xin trở lại lúc mọi người trong phòng ăn. Những ai ở bên ông khi có tiếng kêu ấy?

- Những ai ư?... Tất cả chúng tôi... Không... đợi đã... Em trai tôi và tôi... chú Harry.

_ không có ai nữa chứ?

- Không.

- Những người khác thì ở đâu?

Alfred cố nhớ lại để trả lời:

- Để tôi nhớ lại đã. Lúc này đối với tôi câu chuyện xảy ra như đã cách đây... nhiều năm rồi... A! Phải. Tôi ngồi đấy. George đi gọi điện thoại. Chúng tôi thảo luận về công việc gia đình. Stephen xin lỗi nói chúng tôi cần ngồi riêng với nhau để thảo luận loại công việc này. Anh ta đi một cách tế nhị và đáng mến.

- Thế còn ông David?

Alfred suy nghĩ:

- David ư? Chú ấy có ngồi với chúng tôi không ư? Không, tôi không thể nói rõ chú ấy rời phòng ăn từ lúc nào được.

Poirot hỏi một cách nhã nhặn:

- Ông muốn nói các ông đang bàn về công việc gia đình ư?

- Vâng... đúng thế.

- Có thể nói rằng ông bàn chuyện đó với một người trong gia đình, đúng không?

- Ông muốn nói gì? - Lydida hỏi.

Hercule Poirot lập tức quay về phía chị:

- Thưa bà, chồng bà vừa nói ông Farr rút lui vì ông ấy biết rằng họ muốn thảo luận công việc nhưng đây không phải là một cuộc họp gia đình vì ông David và ông George vắng mặt. Đây chỉ là một cuộc nói chuyện giữa hai thành viên trong gia đình.

Lydia giải thích:

- Em chồng tôi, Harry, đã nhiều năm sống ở nước ngoài. Rất tự nhiên là chú ấy với anh trai có nhiều chuyện cần nói với nhau.

- Phải, tôi hiểu, đúng là điều tôi nghĩ.

Chị lo ngại nhìn Poirot, sau đó quay mặt đi.

Johnson nhận xét:

- Điểm này đã rõ. Ông có nhìn thấy người nào khác trong khi các ông vội chạy lên phòng của ông già không?

- Tôi... Phải... Chúng tôi từ nhiều ngã chạy lên. Nhưng chúng tôi không nhìn thấy người nào khác... Tôi rất hốt hoảng... Tiếng kêu khủng khiếp ấy...

Đại tá Johnson chuyển nhanh sang đề tài khác:

- Ông Alfred, hình như cha ông có một số kim cương có giá trị lớn, đúng không?

- Vâng, đúng như vậy.

- Những viên kim cương ấy được cất ở đâu?
 - Trong chiếc két sắt kê ở trong phòng cha tôi.
 - Ông có thể mô tả chúng không?
 - Đó là những viên kim cương nguyên thủy... những viên đá quý chưa chế tác.
 - Tại sao cha ông lại giữ chúng trong phòng của mình?
 - Đơn giản là do ý thích của ông. Cha tôi đã mang chúng từ Nam Phi về, sung sướng khi thấy nó thuộc về mình và không nghĩ đến việc mang chúng đi chế tác. Như tôi đã nói với các ông, với cha tôi, đây đơn giản là do ý thích.
 - Tôi hiểu. - Đại tá Johnson nói. Nhưng qua giọng nói người ta biết ông không hiểu đây lại là một ý thích đơn thuần của ông già.
 - Những viên kim cương ấy có giá trị lớn không?
 - Cha tôi cho rằng chúng trị giá khoảng mười ngàn bảng.
 - Đây là cả một gia tài.
 - Vâng.
 - Ý nghĩ giữ những viên kim cương có giá trị lớn như vậy trong một chiếc két sắt ở phòng ngủ đối với tôi thật là lạ lùng - Đại tá Johnson nói.
 - Đại tá Johnson, bố chồng tôi là một người tính nết có phần khác thường - Lydia giải thích - Những sở thích của ông cụ khác hẳn với mọi người. Thực tế, ông cụ rất thích thú khi sờ mó vào những viên kim cương ấy.
 - Có thể chúng làm ông già nhớ về quá khứ. - Poirot nhận xét.
- Lydia nhìn anh với vẻ tán thành:
- Vâng, đúng thế.
 - Chúng có được bảo hiểm không? - Đại tá Johnson hỏi.
 - Tôi không rõ.
- Johnson cúi xuống bình tĩnh nói:
- Ông Lee, ông có biết những viên kim cương ấy đã bị mất cắp rồi không?
 - Thế nào? - Alfred ghen giọng hỏi.
 - Cha ông không nói với ông việc biến mất của chúng sao?
 - Ông cụ không nói một lời nào cả.
 - Cảnh sát trưởng Sugden tới đây để trình bày về việc bị mất trộm này ư?
 - Tôi không biết gì cả.
 - Còn bà thì sao, bà Lee? - Đại tá Johnson hỏi.

Lydia ngẩng đầu:

- Tôi cũng không biết gì cả.
- Và bà vẫn cho rằng những viên kim cương ấy vẫn còn trong két sắt ư?
- Vâng.

Sau một thoáng ngập ngừng, chị hỏi:

- Có phải chính vì cái đó mà người ta giết bố chồng tôi không? Để cướp lấy những viên kim cương?

- Đó là việc chúng ta phải khám phá ra! - Đại tá Johnson trả lời.

Rồi ông hỏi thêm:

- Bà Lee, bà có nghi ai đã làm việc này không?
- Không, chị ngẩng đầu và trả lời. Tôi xin bảo đảm với các ông rằng những người giúp việc đều rất thật thà. Dù sao đi nữa họ không có việc gì để đến gần chiếc két. Bố chồng tôi không bao giờ rời khỏi phòng. Không bao giờ ông cụp xuống dưới nhà.

- ai quét dọn căn phòng ấy?

- Horbury soạn giường nằm và rũ bụi những tấm thảm. Một bà hầu chịu trách nhiệm hốt tro than và nhóm lò sưởi mỗi buổi sáng. Horbury làm những việc còn lại.

- Vậy Horbury là người có điều kiện đến bên chiếc két sắt - Poirot nhận xét.

- Vâng.

- bà có cho rằng chính anh ta là người lấy cắp những viên kim cương ấy không?

- Có thể... hẳn có điều kiện làm việc này hơn những người khác. Ô! Tôi không hiểu việc này ra sao nữa!

Đại tá Johnson nói với bà Lee:

- Chồng bà vừa cho chúng tôi biết thời gian biểu của ông trong buổi tối. Bà có thể làm như vậy được không, thưa bà? Lần cuối cùng bànhին thấy bố chồng bà vào lúc an`o?

- Mọi người đều lên phòng của ông sau bữa trà. Đó là lần cuối cùng tôi thấy ông cụp còn sống.

- Buổi tối bà không lên chúc ông cụp ngủ ngon giấc ư?

- Không.

Poirot hỏi:

- Thường ngày bà cũng không lên để chúc ông già như vậy ư?

- Không - Lydia trả lời dứt khoát.

Đại tá Johnson hỏi:

- Bà đang ở đâu khi xảy ra vụ giết người?

- Tôi ở trong phòng khách.

- Bà có nghe thấy tiếng vật lộn không?

- Tôi nghe thấy tiếng của một vật gì rơi. Vì phòng của bố chồng tôi ở trên phòng ăn chứ không ở trên phòng khách, tiếng đổ vỡ nghe nhỏ hơn n.

- Nhưng bà có nghe thấy tiếng kêu, đúng không?

Lydia run lên:

- A! Vâng, tôi nghe thấy... Thật khủng khiếp... Người ta có thể cho đây là tiếng kêu của một kẻ bị hành hình. Ngay lập tức tôi hiểu là đã xảy ra một việc gì đó. Tôi ra khỏi phòng khách đi theo chồng tôi và chú Harry lên thang gác.

- Lúc ấy trong phòng khách có những ai?

Lydia cau mày:

- Trời... tôi không thể nhớ lại được. David đang chơi dương cầm ở phòng bên. Thím Hilda sang với chồng.

- Còn hai phụ nữ khác? Họ ở đâu?

Lydia chậm chạp trả lời:

- Magdalene đi gọi dây nói. Tôi không biết thím ấy có trở lại phòng khách không. Còn Pilar thì tôi không biết cô ta ở đâu.

Poirot nói:

- Thực tế" thì chỉ có một mình bà trong phòng khách, đúng không?

- Vâng... vâng..., đúng thế, tôi tin rằng mình đã ngồi một mình.

- Về những viên kim cương ấy - Đại tá Johnson nói - Chúng ta sẽ có cách xem chúng có mất thực không. Ông Lee, ông có biết cách mở khóa không? Chắc hẳn là khóa kiểu cũ.

- Số mật mã được. viết trong một cuốn sổ nhỏ cha tôi thường đút vào túi trong của chiếc áo mặc trong nhà của ông.

- Tốt. Chúng ta sẽ đi tìm... Sau đó chúng ta sẽ hỏi những thành viên khác trong gia đình. Các bà đã đi nghỉ chưa?

Lydia đứng lên.

- Chúng ta đi ra, Alfred - Quay lại phía những người cảnh sát, chị nói thêm - Các ông có muốn tôi đi gọi những người khác không?

- Nếu cái đó không làm phiền bà, bà Lee. Nhưng từng người một thôi.

- Chắc chắn là như vậy.

Chị đi ra cửa. Alfred theo sau.

Bỗng anh quay lại.

- Khoan đã! - Anh nói.

Anh nhanh nhẹn đến trước mặt Poirot.

- Ông là Hercule Poirot! Đầu óc tôi đờ ở đâu không biết. Tôi đã nhận ra ông.

Anh nói thêm với vẻ sốt sắng:

- Chính Thượng Đế đã cử ông tới đây, ông Poirot! Nhất định ông phải tìm ra sự thật. Không quản ngại vấn đề tiền bạc. Tôi thanh toán tất cả. Xin ông làm ơn tìm ra kẻ đã giết người cha khốn khổ của tôi... Hắn đã giết ông cụ một cách rất dã man! Ông Poirot, tôi muốn cha tôi được trả thù!

Bình tĩnh, Poirot trả lời:

- Tôi xin cam đoan làm hết sức mình để giúp Đại tá Johnson và cảnh sát trưởng Sugden, Ông Lee.

Alfred Lee nài nỉ:

- Ông Poirot, tôi muốn ông làm việc cho tôi... để trả thù cho cha tôi.

Toàn thân anh run rẩy, Lydia đến bên chồng và nắm lấy cánh tay anh:

- Đi, Alfred, chúng ta phải báo tin cho những người khác.

Cặp mắt của người đàn bà gặp cái nhìn của Poirot, nhưng Lydia không bối rối.

Poirot nói một cách chậm chạp:

- Ai có thể tin được ông già....

Chị ngăn anh ta lại:

- Ngừng lại! Không nên nói như vậy!

Poirot lẩm bẩm:

- Chính bà đã nói như thế.

Chị thở dài:

- Tôi biết... Tôi nhớ ra cái đó rồi.... Thật là... khủng khiếp!

Sau đó chị ra khỏi phòng có chồng đi theo.